

Số: 119/2024/ QĐST -HNGĐ

Nghĩa Đàn, ngày 23 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 139/2024/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Thái Thị T**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: **xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.**

- **Bị đơn:** Anh **Võ Văn S**, sinh năm 1985

Địa chỉ: **xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị **Thái Thị T** và anh **Võ Văn S**.

2 - Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Việc nuôi con chung: Chị **T** và anh **S** có một con chung là **Võ Thiện N**, sinh ngày 05/12/2021. Chị **T** và anh **S** thỏa thuận giao cho chị **T** được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến lúc con chung trưởng thành.

Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh **S** do chị **T** chưa yêu cầu. Anh **S** có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ theo quy định của pháp luật hoặc có lý do chính đáng, theo yêu cầu của một hoặc các bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Chia tài sản: Chị **T** và anh **S** thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Chị **T** thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị **T** đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nên được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0012357 ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- UBND xã Nghĩa An
(Nơi đăng ký kết hôn)
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Anh Xuân